

Số: 448/BC-UBND

Châu Thành, ngày 30 tháng 8 năm 2022

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện phát triển kinh tế - xã hội năm 2022,
dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023**

Theo Công văn số 1273/SKHĐT-THKTKG ngày 04/7/2022 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Trà Vinh về việc đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện báo cáo một số nội dung như sau:

PHẦN MỘT

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022**

**I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ -
XÃ HỘI 2022:**

Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, trong những tháng đầu năm có nhiều khó khăn, thách thức như: Dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, hiện được kiểm soát nhưng có nguy cơ tái phát cao, nhất là dịch lở mồm long móng trên đàn gia súc và dịch tả heo Châu Phi; ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp; giá cả một số mặt hàng nông sản không ổn định, đã tác động đến đời sống, sản xuất và sinh hoạt của người dân trên địa bàn huyện. Trước những khó khăn trên, được sự quan tâm chỉ đạo của UBND tỉnh, sự hỗ trợ của các Sở, ban, ngành tỉnh, sự lãnh đạo của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện, nỗ lực của Ủy ban nhân dân huyện, các Phòng, ban, ngành huyện, xã, thị trấn, các doanh nghiệp và Nhân dân đã đoàn kết, nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức, tình hình kinh tế - xã hội của huyện tiếp tục phát triển, kết quả đạt được như sau:

**II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRÊN MỘT SỐ NGÀNH, LĨNH VỰC 6
THÁNG ĐẦU NĂM 2022:**

**1. Tập trung thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống
dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế**

Trong 6 tháng đầu năm, Ủy ban nhân dân huyện đã thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chủ trương, chính sách, biện pháp kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, giám sát điều trị tốt các trường hợp lây nhiễm, hạn chế thấp nhất tử vong; giám sát chặt chẽ các trường hợp nghi nhiễm; kịp thời đánh giá, công bố mức độ dịch và triển khai các biện pháp phòng, chống phù hợp theo quy định; tổ chức tiêm vắc-xin phòng Covid-19 cho các đối tượng, bảo đảm kịp thời, an toàn, hiệu quả. Tính đến nay trên địa bàn huyện có 9.764 trường hợp mắc Covid-19 (tử vong 52 trường hợp).

Triển khai công tác chi trả hỗ trợ cho 7.228 đối tượng là F1, F0 nhóm trẻ em, người khuyết tật, người cao tuổi cách ly y tế tại nhà và hoàn thành điều trị trên địa bàn huyện với số tiền là 8.153 triệu đồng. Công tác tiêm ngừa vắc xin: Tổ chức triển khai 12 đợt tiêm ngừa vắc xin phòng Covid-19 cho các nhóm đối tượng trên địa bàn huyện (từ đợt 34 đến đợt 50). Tính đến nay, toàn huyện đã tiêm được 322.497 liều, trong đó: mũi 1: 126.358, mũi 2: 115.305, mũi 3: 68.301, mũi 4: 12.533). Tính đến thời điểm hiện tại, huyện cơ bản đã đạt được miễn dịch cộng đồng, thích ứng điều kiện bình thường mới.

Đồng thời, thực hiện có hiệu quả mục tiêu kép vừa thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế, tổng giá trị sản xuất 6 tháng đầu năm 2022 ước thực hiện 3.493,91 tỷ đồng, đạt 40,29% Nghị quyết, tăng 9,84% so với cùng kỳ, trong đó: Khu vực I thực hiện 1.437,14 tỷ đồng, đạt 37,68% Nghị quyết, tăng 9,07% so với cùng kỳ; khu vực II thực hiện 1.041,13 tỷ đồng, đạt 42,36% Nghị quyết, tăng 10,24% so với cùng kỳ; khu vực III thực hiện 1.015,56 tỷ đồng, đạt 42,33% Nghị quyết, tăng 10,53% so với cùng kỳ.

2. Sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và kinh tế nông thôn:

2.1. Sản xuất nông nghiệp: Giá trị sản xuất nông nghiệp 915,92 tỷ đồng, đạt 36,72% Nghị quyết, tăng 7,21% so với cùng kỳ, cụ thể:

a) Về trồng trọt: Tổng diện tích gieo trồng 31.282,26ha, đạt 64,83% KH, cụ thể:

- Cây lúa: Diện tích gieo trồng 26.682,4ha, đạt 64,04% kế hoạch, tăng 445,9ha so với cùng kỳ. Đến nay đã thu hoạch 12.299ha, năng suất 6,63 tấn/ha, sản lượng 81.502,53 tấn, tăng 4.884,04 tấn so với cùng kỳ⁽¹⁾. Vụ Hè thu xuống giống 14.383,4ha, đạt 99,3% KH⁽²⁾.

- Xuống giống được 4.569,86ha cây màu và cây công nghiệp ngắn ngày đạt 69,37% kế hoạch, tăng 7,86ha so với cùng kỳ⁽³⁾; 827ha cây hàng năm khác, đạt 58,9% kế hoạch.

- Cây lâu năm: Trồng mới 120,87ha dứa, đến nay tổng diện tích dứa hiện có 3.824,77ha (trong đó diện tích cho trái 3.430ha); cây ăn trái: Trồng mới 26,7ha bưởi, cam, nho,... nâng đến nay có 1.373,49ha cây ăn trái⁽⁴⁾.

⁽¹⁾ Vụ Mùa: Diện tích xuống giống 440 ha, đạt 100% kế hoạch. Diện tích thu hoạch 440ha, đạt 100% diện tích xuống giống, năng suất 4,78 tấn/ha, đạt 92,07% kế hoạch, sản lượng 2.106,52 tấn. Vụ lúa Đông Xuân: Diện tích xuống giống 11.859 ha, đạt 100,37% kế hoạch (tăng 773 ha so với cùng kỳ). Diện tích thu hoạch 11.859 ha, đạt 100% diện tích xuống giống, năng suất 6,69 tấn/ha, đạt 100,68% kế hoạch (tăng 0,03 tấn/ha so với cùng kỳ), sản lượng 79.396,01 tấn (tăng 6.227,54 tấn so với cùng kỳ).

⁽²⁾ Hiện lúa giai đoạn mạ 1.111,2ha, 13.192,2 ha trong giai đoạn đẻ nhánh, 80ha đồng trỗ.

⁽³⁾ Màu lương thực: 299,07 ha, đạt 77,08 % kế hoạch (giảm 18,43 ha so với cùng kỳ), gồm bắp 198 ha, khoai lang 39,5 ha, khoai mì 39,95 ha, cây có bột khác 10,6 ha, khoai môn, khoai mỡ 11,02 ha. Màu thực phẩm 3.169,5 ha, đạt 73,28 % kế hoạch (tăng 6,5 ha so với cùng kỳ), gồm rau các loại 3.149 ha, đậu các loại 20,5 ha. Cây công nghiệp ngắn ngày 303,8 ha, đạt 64,64 % kế hoạch (giảm 3,7 ha so với cùng kỳ), gồm mía 59,2 ha, đậu phộng 183,2 ha, lác 61,4 ha.

⁽⁴⁾ Một số loại cây trồng chính: Gồm xoài 91,95ha, thanh long 66,21ha, bưởi 225,76ha, cam 150,17ha,....

* Tình hình dịch bệnh trên cây trồng: Đã chủ động trong công tác phòng trừ sâu bệnh trên lúa, hoa màu nên chỉ có 2.495 ha lúa nhiễm bệnh (tỷ lệ nhiễm nhẹ), các đối tượng gây hại chính như: Bệnh đạo ôn lá 1.242ha, tỷ lệ 5-10%; cháy bìa lá 1.253ha, tỷ lệ 10-20%. Đã vận động, hướng dẫn nông dân tích cực phòng trị, hiệu quả sau phòng trị đạt từ 95-100%.

b) Về chăn nuôi: Tập trung thực hiện công tác tiêu độc, khử trùng, tiêm phòng thường xuyên, làm tốt công tác quản lý, vận chuyển, kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm, kết quả đã tổ chức tiêu độc khử trùng chuồng trại với tổng diện tích 1.792.467m² cho 39.015 lượt hộ, 1.281.703 con gia cầm, 97.836 con bò, 45.472 con heo, 2.828 con dê và 1.969 con thỏ, số thuốc sử dụng 1.455 lít thuốc sát trùng⁽⁵⁾.

Tổng đàn heo hiện có 25.404 con, đạt 65,14% kế hoạch, giảm 10,87% (3.100 con); đàn bò 46.286 con, đạt 97,85% kế hoạch, tăng 13,27% (5.424 con); đàn dê, cừu 1.872 con, đạt 85,85% kế hoạch, giảm 106 con và đàn gia cầm 889,79 ngàn con, đạt 99,98% kế hoạch, tăng 26,85 ngàn con so với cùng kỳ.

Kiểm soát giết mổ: Hiện trên địa bàn huyện có 04 cơ sở giết mổ tập trung, 02 cơ sở giết mổ gia súc và 02 cơ sở giết mổ gia cầm, đã kiểm soát được 22.650 con heo, đạt 58,98% kế hoạch, 312 con bò, đạt 52% kế hoạch và 123.000 con gia cầm, đạt 39,04% kế hoạch.

c) Đầu tư mô hình và chuyển giao khoa học kỹ thuật:

Triển khai thực hiện 05 mô hình trên lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản⁽⁶⁾. Tổ chức 44 lớp tập huấn chuyển giao KHKT và tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi, bảo vệ môi trường trong lĩnh vực nông nghiệp, có 1.456 lượt người tham dự; phối hợp với Chi cục trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh tổ chức lớp tập huấn quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) trên cây lúa ở xã Phước Hảo có 30 người tham dự; đồng thời, tư vấn hỗ trợ kỹ thuật cho 275 lượt hộ.

d) Thủy lợi nội đồng, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn:

- Thực hiện khơi thông dòng chảy phục vụ sản xuất, phòng, chống thiếu nước do xâm nhập mặn các tuyến kênh. Triển khai nạo vét thủy lợi nội đồng, đến 30/6/2022 hoàn thành 154/154 kênh, chiều dài 103.192 m, khối lượng 194.226 m³.

⁽⁵⁾ Vận động hộ tiêm phòng vaccine cúm gia cầm 145.200 con gia cầm của 34 hộ; vaccine LMLM 2.304 con bò, heo 4.205 con, dê 24 con (tiêm phòng gia súc trong mô hình an toàn dịch bệnh 903 con bò, 269 con heo, 24 con dê); vaccin bệnh dại 1.621con chó, 04 mèo; vaccine phòng bệnh thông thường khác trên đàn gia súc 36.750 liều; các loại vaccin phòng bệnh thông thường khác trên đàn gia cầm 131.030 liều. Ngoài ra, đã cấp phát 5.500 tờ bướm tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh MLLM, cúm gia cầm và bệnh dại.

⁽⁶⁾ Mô nuôi lươn trong bể ở xã Mỹ Chánh, diện tích 108 m², con giống 6.480 con/06 hộ, hiện lươn được 06 tháng tuổi đang phát triển tốt. Mô hình sản xuất lúa chất lượng cao theo hướng hữu cơ ứng dụng đồng bộ cơ giới hoá, vụ lúa Hè Thu năm 2022, diện tích 6 ha lúa (01 máy sạ cùm) đầu tư ở xã Thanh Mỹ, hiện lúa đang trong giai đoạn đẻ nhánh, phát triển rất tốt; Mô hình chăn nuôi vịt siêu nạc Grimaud trên cạn theo hướng an toàn sinh học, qui mô 2.000 con/4 hộ ở xã Thanh Mỹ; Mô hình nuôi cá chạch, qui mô 0,2 ha/4 hộ ở xã Thanh Mỹ, đang chuẩn bị thả giống; Mô hình trồng dưa lưới ruột vàng trong nhà màng sử dụng hệ thống tưới nước nhỏ giọt, qui mô 0,2ha/2hộ, ở xã Nguyệt Hóa đang trong quá trình xây dựng nhà màng.

- Phối hợp với Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi Trà Vinh, thực hiện công tác vớt lục bình ở 18 tuyến kênh cấp II, chiều dài 26.572m, 130 tuyến kênh cấp III, tổng chiều dài 81.015 m; thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đầu tư 04 cống nội đồng ở xã Đa Lộc và Thanh Mỹ (Dự án 34 cống), đã chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho 16/23 hộ gia đình, cá nhân số tiền 2.903 triệu đồng.

- Phối hợp với Chi cục Thủy lợi triển khai đầu tư khắc phục sạt lở đê bao Tả hữu sông Cổ chiền trên địa bàn xã Long Hòa, chiều dài 600m, tổng mức đầu tư 7.000 triệu đồng, sửa chữa 02 cầu GTNT xuống cấp (cầu Bà Liêm, xã Hòa Minh và cầu Rạch Gốc, xã Long Hòa), tổng mức đầu tư 3.000 triệu đồng; đề xuất danh mục công trình duy tu bảo dưỡng đê điều năm 2023 với 05 cầu GTNT và 05 đoạn đê bao, tổng kinh phí 22.500 triệu đồng.

Phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra tiến độ, chuẩn bị đưa vào vận hành 05 Trạm cấp nước sinh hoạt tại ấp Cồn cò, xã Hưng Mỹ, ấp Cồn Phụng, xã Long Hòa, ấp Cồn Chim, xã Hòa Minh và các xã Mỹ Chánh và Song Lộc. Đầu tư kéo nước cho 128 hộ sử dụng nước từ các đài nước tập trung, nâng đến nay trên địa bàn huyện có 31.801/40.660 hộ, đạt 78,21%, trong đó khu vực đô thị 1.627 hộ/1672 hộ, đạt 97,31 %, khu vực nông thôn 30.174 hộ/38.988 hộ, đạt 77,39 %; 100% hộ sử dụng nước hợp vệ sinh.

đ) Thực hiện các chính sách hỗ trợ của Nhà nước trên lĩnh vực nông nghiệp, thực hiện Chương trình OCOP và công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, quản lý vật tư nông nghiệp:

- Triển khai thực hiện Kế hoạch hỗ trợ tái cơ cấu ngành nông nghiệp năm 2022 trên địa bàn huyện. Tổ chức trao Giấy chứng nhận sản phẩm OCOP 3 sao sản phẩm gạo hạt Châu Long cho Hợp tác xã nông nghiệp Châu Hưng, nâng đến nay trên địa bàn huyện có 06 sản phẩm OCOP hạng 03 sao⁽⁷⁾. Tổ chức đánh giá đợt 1/2022, kết quả có 07 sản phẩm đủ điều kiện đề nghị Hội đồng cấp tỉnh đánh giá phân hạng, gồm các sản phẩm như: Nước đóng chai Phúc An xã Song Lộc, Gạo hạt ngọc quê hương của hợp tác xã Phú Mỹ Châu, Dưa lưới xã Lương Hòa A, mắm tép Thúy Nguyễn, thị trấn Châu Thành, bánh tráng Bảo Minh xã Nguyệt Hóa, Bánh tét Cô Hường 2 xã Đa Lộc, Gạo hữu cơ Long Hòa - Hòa Minh của HTX Nông nghiệp Tiến Thành.

- Triển khai thực hiện kế hoạch quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản, thủy sản trọng điểm năm 2022. Thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm và quản lý vật tư nông nghiệp⁽⁸⁾. Phối hợp với Chi cục Quản lý chất lượng nông - lâm - thủy sản tỉnh thu mẫu các sản phẩm nông sản, thủy sản định kỳ hàng

(7) Tổng hợp đăng ký tinh sản phẩm OCOP giai đoạn 2022 - 2025 (21 sản phẩm 03 sao, 03 sản phẩm 03 sao lên 04 sao); tổ chức sơ kết tình hình thực hiện chương trình OCOP năm 2021 và triển khai kế hoạch năm 2022. Ban hành Kế hoạch xây dựng và phát triển sản phẩm OCOP năm 2022; trình Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 13/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong phát triển sản phẩm OCOP, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

(8) Tổ chức 12 cuộc tập huấn tuyên truyền kiến thức về sử dụng an toàn hiệu quả thuốc BVTV, bảo vệ môi trường có 432 lượt người dự và vận động hộ thu gom 400 kg vỏ chai thuốc BVTV, để tiêu hủy theo quy định. Hiện trên địa bàn huyện được bố trí khoảng 414 bể chứa rác thuốc BVTV.

tháng ở các điểm chợ và các mẫu tôm, cá tại ao nuôi, phân tích dư lượng kháng sinh và các chất độc hại⁽⁹⁾.

e) Về thực hiện chuyển đổi cơ cấu sản xuất: Có 390,12 ha đất lúa, đất vườn, giồng tạp chuyển sang trồng màu, cây ăn trái và cải tạo vườn cây ăn trái...trong đó có 320,25 ha từ đất lúa (29,55 ha sang chuyên trồng màu, 142,35 ha sang luân canh màu, 2,05 ha sang trồng cỏ, 141,7 ha sang trồng trồng dưa⁽¹⁰⁾, 0,8 ha sang trồng cam, 0,1 ha sang trồng mít, 3,7 ha sang nuôi thủy sản và 40,08 ha từ đất vườn, giồng tạp và cải tạo vườn cây ăn trái (Cải tạo vườn tạp 25,3 ha trồng bưởi, dưa, cam, ổi; 2,2 ha đất giồng tạp sang trồng màu; cải tạo nương vườn trồng cỏ 7,1 ha và từ vườn thanh long sang trồng nho 0,6 ha, sang trồng dưa 4,68 ha, trồng dưa lưới 0,2ha); từ nuôi thủy sản quảng canh cải tiến chuyển sang nuôi thâm canh 29,79 ha.

2.2. Lâm nghiệp:

Tổng giá trị sản xuất 10,43 tỷ đồng, đạt 45,50% Nghị quyết (giảm 2,81% so với cùng kỳ). Phối hợp với Hạt kiểm lâm tỉnh tuần tra, kiểm tra việc chăm sóc và quản lý diện tích rừng được giao khoán bảo vệ ở các xã Long Hòa, Hòa Minh, Hưng Mỹ; vận động trồng cây phân tán trên các tuyến đê bao chống sạt lở, bảo vệ sản xuất,... Diện tích rừng hiện có 601,69ha, trong đó diện tích rừng trồng 306,98ha, diện tích rừng tự nhiên 282,71ha, rừng trong giai đoạn chăm sóc 12ha. Diện tích rừng đã được giao khoán bảo vệ 294,74ha; tỷ lệ che phủ rừng 1,72% so với diện tích rừng tự nhiên.

2.3. Thủy sản:

Tổng giá trị sản xuất 510,78 tỷ đồng, đạt 39,41% Nghị quyết (tăng 12,85% so với cùng kỳ). Tình hình nuôi thủy sản: Có 4.681 hộ thả nuôi 406,01 triệu con giống, tôm, cua, cá các loại trên diện tích 3.297,53ha, đạt 78,48% kế hoạch⁽¹¹⁾, tăng 372,78ha so cùng kỳ. Tổng sản lượng thu hoạch 11.198,2 tấn, đạt 46,55% kế hoạch (tăng 1.081,55 tấn so với cùng kỳ), cụ thể: Khai thác hải sản 3.474 tấn, đạt 61,81%

(9) Kiểm tra định kỳ 02 cơ sở và thẩm định cấp mới 04 cơ sở đủ điều kiện đảm bảo ATTP; lấy 18 mẫu nông sản, thủy sản tại các cơ sở sản xuất và kinh doanh và 17 mẫu tôm thẻ và cá lóc tại ao nuôi trên địa bàn huyện kiểm nghiệm giám sát an toàn phẩm phục vụ liên kết chuỗi sản xuất, kinh doanh. Kết quả các mẫu phân tích không phát hiện các chất độc hại và dư lượng kháng sinh. Tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh thực hiện “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022 lấy 02 mẫu thịt bò và 01 mẫu trà kiểm tra dư lượng kháng sinh và các chất độc hại, kết quả không phát hiện chất độc.

(10) Có 120,3 ha từ đất lúa chuyển sang dưa ngoài kế hoạch

(11) Cua biển: Có 1.467 lượt hộ thả nuôi 10,74 triệu con giống, diện tích 884,8 ha, đạt 117 % kế hoạch (tăng 4,45 ha so với cùng kỳ). Sản lượng 161,1 tấn. Tôm sú: Có 715 lượt hộ thả nuôi con giống 32,01 triệu con giống, diện tích 492 ha, đạt 98,4% kế hoạch (tăng 126,72 ha so với cùng kỳ). Ước sản lượng thu hoạch 46,21 tấn, đạt 23,11 % kế hoạch (giảm 36,04 tấn so với cùng kỳ). Tôm thẻ: Có 1.414 lượt hộ thả nuôi 330,88 triệu con giống, diện tích 627,97 ha, đạt 79,31 % kế hoạch. Ước sản lượng thu hoạch 2.756,15 tấn, đạt 37,76% kế hoạch (tăng 1.541,05 tấn so với cùng kỳ). Tôm càng xanh: Có 950 hộ thả nuôi 22,380 triệu con giống trên diện tích 867,8 ha, đạt 54,24 % kế hoạch (tăng 462,75 ha so với cùng kỳ). Sản lượng thu hoạch 465,5 tấn, đạt 33,13% kế hoạch (giảm 68,9 tấn so với cùng kỳ). Nuôi cá lóc: Có 135 lượt hộ thả nuôi 8,333 triệu con giống, diện tích 12,04 ha. Sản lượng thu hoạch 3.644,36 tấn (giảm 207,26 tấn so với cùng kỳ). Nghêu: Sản lượng thu hoạch 86 tấn, đạt 17,2% kế hoạch (tăng 66 tấn so với cùng kỳ).

kế hoạch (giảm 62 tấn so với cùng kỳ)⁽¹²⁾; sản lượng nuôi trồng 7.724,52 tấn, đạt 41,9% kế hoạch (tăng 1.143,55 tấn so với cùng kỳ)⁽¹³⁾.

* **Dịch bệnh, thiệt hại:** Do ảnh hưởng của nắng nóng và chênh lệch nhiệt độ ngày đêm biến động lớn, cùng với bệnh đốm trắng, hoại tử gan tụy có 193 hộ nuôi tôm thẻ theo hình thức thâm canh bị thiệt hại giai đoạn từ 15 - 45 ngày tuổi, chiếm 18,75% so với hộ thả nuôi, ước con giống 48,87 triệu con, chiếm 15,8% so với con giống thả nuôi, trên diện tích 51,69ha, chiếm 15,07% so với diện tích thả nuôi. Kịp thời cấp 20,648 tấn chlorine cho các hộ nuôi để xử lý mầm bệnh, tái sản xuất.

2.4. Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

- Tổ chức tổng kết thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa năm 2021, triển khai kế hoạch năm 2022; rà soát, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021- 2025; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, vệ sinh cảnh quang môi trường, thực hiện tuyến đường sáng, xanh, sạch, đẹp được 156 cuộc với 5.772 lượt người dự. Hiện trên địa bàn huyện có 103 ấp/103 ấp được công nhận ấp đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 100%; 35.709 hộ/38.759 hộ gia đình văn hóa nông thôn mới, đạt 92,13%.

- Kết quả xây dựng nông thôn mới theo bộ tiêu chí:

Về xây dựng huyện nông thôn mới: Tổ chức thành công Lễ công nhận huyện Châu Thành đạt chuẩn huyện nông thôn mới theo Quyết định số 310/QĐ-TTg ngày 4/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Xây dựng xã nông thôn mới: Trên địa bàn huyện có 13/13 xã được công nhận xã nông thôn mới.

Xây dựng xã nông thôn mới nâng cao: Ban chỉ đạo huyện kiểm tra kết quả thực hiện tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn các xã: Lương Hòa A, Hưng Mỹ, Hòa Minh; chỉ đạo các ngành chuyên môn hỗ trợ 03 xã Hưng Mỹ và Lương Hòa A, Hòa Minh xây dựng xã nông thôn mới nâng cao hoàn thành trong năm 2022⁽¹⁴⁾.

3. Sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; quản lý quy hoạch:

⁽¹²⁾ Khai thác biển: Tập trung ở 05 xã Hòa Thuận, Hòa Minh, Long Hòa, Phước Hào và Hưng Mỹ. Có 157 tàu khai thác thủy hải sản. Ước sản lượng: 2.815 tấn, đạt 59,89 % kế hoạch (giảm 57 tấn so với cùng kỳ), gồm tôm các loại 540 tấn, cá các loại 1.655 tấn, thủy sản khác 620 tấn. Khai thác nội đồng: 659 tấn, đạt 71,63% kế hoạch (giảm 05 tấn so với cùng kỳ), gồm tôm các loại 154 tấn, cá các loại 250 tấn, thủy sản khác 255 tấn (nguồn lợi giảm dần ở các xã nước ngọt chủ yếu khai thác được ở vùng nước lợ và ở đê tam phương mở rộng).

⁽¹³⁾ Tôm càng xanh 465,5tấn, tôm thẻ chân trắng 2.756,15 tấn, 4.204.86 tấn (Cá lóc 3.664,36 tấn, Cá các loại 540,5tấn...), Cua biển 161,1 tấn, tôm sú 46,21 tấn, thủy sản khác 0,8 tấn, nghêu 86 tấn, vẹm 3,9 tấn.

⁽¹⁴⁾ Hiện tại các xã đang rà soát, đánh giá tiêu chí nông thôn mới theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025, kết quả đến nay xã Hưng Mỹ đạt 10/19 tiêu chí, Hòa Minh đạt 11/19 tiêu chí, Lương Hòa A đạt 13/19 tiêu chí.

Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp 414,62 tỷ đồng, đạt 36,37% Nghị quyết, tăng 14,22% so cùng kỳ⁽¹⁵⁾. Phát triển mới 50 cơ sở, nâng tổng số cơ sở/doanh nghiệp đến nay toàn huyện có 1.384 cơ sở/doanh nghiệp. Phối hợp các đơn vị liên quan tuyên truyền an toàn tiết kiệm điện; đồng thời, tuyên truyền thực hiện các hoạt động hưởng ứng chiến dịch giờ trái đất năm 2022.

Cung cấp lắp đặt mới cho 712 hộ sử dụng điện, nâng đến nay có 40.416/40.539 số hộ sử dụng điện, đạt tỷ lệ 99,7%; số hộ sử dụng điện thường xuyên an toàn tăng đạt 99,81%. Đầu tư mới 0,562 km đường dây trung thế; 0,544 km đường dây hạ thế và 06 trạm biến thế, tổng vốn đầu tư 2.587,45 triệu đồng. Phối hợp Công ty Điện lực Trà Vinh tổ chức 02 lớp tập huấn an toàn về điện, có 91 đối tượng tham dự.

Tổ chức thực hiện nhiệm vụ lập quy hoạch chung đô thị Châu Thành, huyện Châu Thành đến năm 2040; hoàn thành công tác lập, thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt tỉnh Trà Vinh, diện tích 89.516,2m² tại ấp Sâm Bua, xã Lương Hòa.

4. Thương mại - dịch vụ, khoa học - công nghệ:

Giá trị thương mại - dịch vụ ước thực hiện 1.015,64 tỷ đồng, đạt 42,33% Nghị quyết, tăng 10,53% so với cùng kỳ. Phát triển mới 173 cơ sở, nâng đến nay trên địa bàn huyện có 6.671 cơ sở (*trong đó: 3.823 cơ sở thương mại, 2.839 cơ sở dịch vụ*).

Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, quản lý, bình ổn thị trường, giá cả trước, trong và sau Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022. Tổ chức sắp xếp, chỉnh trang các chợ đang hoạt động năm 2022⁽¹⁶⁾, phối hợp Chi cục Quản lý thị trường tỉnh kiểm tra 09/11 chợ ở các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn huyện, đồng thời phối hợp đoàn liên ngành do Sở Công Thương chủ trì kiểm tra tình hình hoạt động của 03 đại lý xăng dầu⁽¹⁷⁾; qua kiểm tra các đại lý hoạt động ổn định, không có tình trạng các đại lý tự ý đóng cửa hoặc ngừng bán hàng khi chưa được chấp thuận. Cấp giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ LPG chai (gas) 02 cửa hàng (cấp lại) theo Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ. Cấp 04 giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

⁽¹⁵⁾ Giá trị tăng cao so với cùng kỳ do các công ty, doanh nghiệp đã hồi phục sau thời gian dài chịu ảnh hưởng dịch Covid-19; một số doanh nghiệp mở rộng quy mô sản xuất như: Công ty Bảo Tiên; công ty tunshun, công ty newminda,... và các công ty may mặc trên địa bàn.

⁽¹⁶⁾ Kiện toàn Ban quản lý chợ Long Hòa, xã Long Hòa, chợ Bãi Vàng và chợ Rạch Vòn, xã Hưng Mỹ; phê duyệt Phương án bố trí sắp xếp ngành hàng kinh doanh chợ Cầu Xây xã Lương Hòa A, chợ Bãi Vàng và chợ Rạch Vòn xã Hưng Mỹ.

⁽¹⁷⁾ (DNTN Minh Hớn 1, xã Hòa Thuận; Công ty CPTM Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu, ấp Tân Ngại, xã Lương Hòa; Công ty Cổ phần xăng dầu An Hữu Trà Vinh, ấp Sâm Bua, xã Lương Hòa).

Tổ chức rà soát, lựa chọn đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở thực hiện trong năm 2022 và năm 2023⁽¹⁸⁾. Đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận cho 03 sản phẩm hàng hóa trên địa bàn huyện giai đoạn năm 2022-2023⁽¹⁹⁾.

5. Tài chính - tín dụng:

5.1. Tài chính:

- Tổng thu ngân sách nhà nước ước thực hiện 316.086 triệu đồng, đạt 53,12% kế hoạch, trong đó: Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 66.000 triệu đồng, đạt 63,46% NQ, giảm 9,23% so với cùng kỳ; thu bổ sung từ ngân sách cấp trên 250.086 triệu đồng, đạt 51,55% kế hoạch.

- Tổng chi ngân sách ước thực hiện 227.798 triệu đồng, đạt 38,44% kế hoạch, trong đó: Chi trong dự toán 227.798 triệu đồng (ngân sách huyện 173.933 triệu đồng, đạt 37%; ngân sách xã 53.864 triệu đồng, đạt 43%).

5.2. Tín dụng ngân hàng:

Doanh số cho vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện 976.021 triệu đồng, tăng 22,9% so cùng kỳ; tổng dư nợ 1.273.918 triệu đồng, nợ quá hạn 8.485 triệu đồng, chiếm 0,67% trên tổng dư nợ. Doanh số cho vay của Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện 93.000 triệu đồng với 3.600 lượt hộ vay, tổng dư nợ 442.000 triệu đồng với 18.250 hộ vay; nợ quá hạn 621 triệu đồng, chiếm 0,14% trên tổng dư nợ; nợ khoanh 1.500 triệu đồng, chiếm 0,34% trên tổng dư nợ. Ngân hàng Liên Việt Chi nhánh huyện Châu Thành doanh số cho vay 115.000 triệu đồng, với 805 khách hàng vay.

6. Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, kinh tế hợp tác - Hợp tác xã:

- Ban Chỉ đạo vận động, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp huyện tổ chức triển khai vận động đến nay phát triển được 31/70 doanh nghiệp, đạt 44,29% Nghị quyết. Cấp mới 194 giấy đăng ký hộ kinh doanh, với số vốn điều lệ 33.838 triệu đồng, nâng đến nay có 2.501 hộ kinh doanh, vốn điều lệ 263.391 triệu đồng.

- Thành lập mới 23 Tổ hợp tác với 360 thành viên mới, hiện trên địa bàn huyện có 396 Tổ hợp tác với 7.529 thành viên (lĩnh vực nông nghiệp - thủy sản có 385 THT, lĩnh vực khác 11 THT). Thành lập mới 01 hợp tác xã nông nghiệp - TM - DV Trà Vinh Food, với 08 thành viên, vốn điều lệ 1.000 triệu đồng. Tổng số đến nay toàn huyện hiện có 22 HTX, 01 Quỹ TDND và 01 Liên hiệp HTX, với 2.848 thành viên, vốn điều lệ 31.117 triệu đồng⁽²⁰⁾. Ngoài ra, trong 06 tháng đầu năm tiếp nhận mới 03 cán bộ trẻ có bằng đại học về làm việc có thời hạn ở HTX, nâng đến

⁽¹⁸⁾ Kết quả chọn đề xuất nhiệm vụ cấp cơ sở đối với 01 nhiệm vụ Dự án “Xây dựng mô hình trồng dưa súp cây phơi xen chuối cây mô tại huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh”.

⁽¹⁹⁾ Cụ thể: “1. Đăng ký bảo hộ, quản lý và quảng bá nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm Thanh Long tỉnh Trà Vinh”; “2. Đăng ký bảo hộ, quản lý và quảng bá nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm lúa gạo hữu cơ của huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh”; “3. Đăng ký bảo hộ, quản lý và quảng bá nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm tôm hữu cơ của xã Long Hòa - Hòa Minh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh” đã được Hội đồng khoa học công nghệ tỉnh thông qua và UBND tỉnh phê duyệt danh mục để triển khai thực hiện.

⁽²⁰⁾ Lĩnh vực: nông nghiệp, thủy sản có 18 HTX; phi nông nghiệp 04 HTX và 01 Quỹ tín dụng nhân dân.

nay toàn huyện có 25 cán bộ trẻ có bằng cao đẳng, đại học làm việc tại 17 HTX trên địa bàn huyện.

7. Tài nguyên và môi trường:

Hoàn thành công tác thống kê đất đai năm 2021 và công tác lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2022. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 81 hộ gia đình, cá nhân với 81 thửa, diện tích 7,72 ha, nâng đến nay đã cấp 91.948 giấy, diện tích 26.980,60ha, đạt 97,98% diện tích cần cấp. Thực hiện tốt công tác quản lý đất đai theo quy định⁽²¹⁾.

Tuyên truyền, thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường⁽²²⁾. Đã kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khai thác khoáng sản không phép 01 trường hợp với khối lượng khoáng sản ghi nhận 9,64m³. Đồng thời, chỉ đạo các địa phương thường xuyên kiểm tra, phát hiện xử lý các điểm ô nhiễm môi trường, các hoạt động khai thác khoáng sản không phép.

Thực hiện tốt Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 28/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh về thực hiện cải thiện cảnh quan, môi trường; chỉnh trang đô thị; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; lập lại trật tự, an toàn giao thông; hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới, huy động trên 20.251 lượt người tham gia vệ sinh các trục đường giao thông, thu gom khoảng 101,34 tấn rác thải; phát quang bụi rậm, các trục đường giao thông với tổng chiều dài khoảng 230,66 km; trồng và chăm sóc trên 1.795 chậu hoa và 5.980 cây xanh, tuyên truyền hướng dẫn phân loại rác thải tại nguồn; tuyên truyền ý thức sử dụng an toàn và hiệu quả thuốc bảo vệ thực vật, công tác thu gom rác thải của người dân có chuyển biến tích cực. Công nhận 08 tuyến đường sáng – xanh – sạch – đẹp.

- Thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng: Đang triển khai thực hiện 10 công trình. Trong đó: đã phê duyệt Phương án bồi thường 05/10 công trình⁽²³⁾, hoàn thành niêm yết dự thảo Phương án 01 công trình⁽²⁴⁾, 01 công trình đang

⁽²¹⁾ Chuyển mục đích sử dụng đất 458 hồ sơ với diện tích 14,86ha, Phê duyệt Phương án thu hồi đất 05 công trình (Nâng cấp, mở rộng các trạm cấp nước sạch bức xúc trên địa bàn tỉnh; Đường dẫn kết nối Tỉnh lộ 911 đến hàng rào công ty TNHH TM&SX Bào Tiên, xã Song Lộc, huyện Châu Thành; Đường kết nối cầu Chong Vãng – Quốc lộ 53, huyện Cầu Ngang, Châu Thành; phê duyệt bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Xây dựng cầu Đa Hòa 1 (Đường huyện 15), cầu Bào Sơn (Đường huyện 16) thuộc dự án Xây dựng cầu Đa Hòa 1, cầu Bào Sơn, cầu Thanh Nguyên, cầu Bắc Phên và cầu Đa Lộc trên địa bàn huyện Châu Thành; dự án Đường Tỉnh lộ 915B, giai đoạn 2, tỉnh Trà Vinh; công trình nâng cấp, mở rộng Trường Mẫu giáo Hoa Sen (điểm Bót Chéché, xã Lương Hòa). Thu hồi đất do người sử dụng đất tự nguyện trả lại đất 02 trường hợp; phê duyệt Phương án giao đất có thu tiền sử dụng đất không đấu giá QSD đất cho bà Ngô Thị Mươi; thu hồi 155,3m² đất của ông Trần Văn Nhân.

⁽²²⁾ Phê duyệt triển khai thực hiện 05 Kế hoạch: Lấy mẫu thử nghiệm và báo cáo giám sát môi trường định kỳ bãi rác Hòa Lợi, Lương Hòa A và thị trấn Châu Thành; Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt nam trên địa bàn huyện Châu Thành; Thu gom, xử lý chất thải rắn nguy hại năm 2022 trên địa bàn huyện Châu Thành; Phun xịt hoạt chất xử lý, diệt ruồi và khử mùi tại bãi rác trên địa bàn huyện; Xây dựng lò đốt rác chất thải rắn sinh hoạt tại điểm Du lịch cộng đồng Cồn Chim. Thành lập Tổ tuyên truyền thực hiện dự án lắp đặt lò đốt rác thải sinh hoạt cụm xã Long Hòa - Hòa Minh và bổ sung hạng mục Lò đốt rác thải sinh hoạt, công suất 500kg/giờ. Công nhận 08 tuyến đường xanh sạch đẹp, nâng tổng số đến nay có 60 tuyến.

⁽²³⁾ Dự án 34 công nội đồng: Hoàn thành chi trả, chuẩn bị bàn giao mặt bằng.

chuẩn bị hoàn thành dự thảo phương án ⁽²⁵⁾; 01 công trình đã hoàn thành các thủ tục, chờ chủ trương của tỉnh để hoàn thành phương án, tuy nhiên hiện tỉnh đã cho chủ trương cắt giảm phạm vi thực hiện dự án ⁽²⁶⁾, các công trình còn lại đã chỉ đạo các ngành khẩn trương phối hợp chủ đầu tư, tư vấn hoàn thành Phương án ⁽²⁷⁾.

8. Xây dựng cơ bản:

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 phân bổ 164.900 triệu đồng, bố trí thực hiện 27 hạng mục, công trình (10 công trình chuyển tiếp; 17 công trình khởi công mới). Ước giải ngân đến hết ngày 30/6/2022 là 74.043 triệu đồng, đạt 44,90% kế hoạch vốn ⁽²⁸⁾. Tổ chức thẩm tra quyết toán hoàn thành 55 công trình, dự án hoàn thành.

9. Văn hoá thông tin - thể dục thể thao:

Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao chào mừng các ngày lễ, tết như: Tết Nguyên đán, Chól Chnam Thmây, Giỗ Tổ Hùng vương, 30/4 - 01/5, 30 năm tái lập tỉnh Trà Vinh.... Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống dịch Covid-19, tuyên truyền huyện châu Thành đạt chuẩn huyện nông thôn mới, bầu cử Trưởng Ban nhân dân ấp, khóm nhiệm kỳ 2022-2025 kết hợp bầu thành viên Ban thanh tra nhân dân xã, thị trấn. Tổ chức các hoạt động thể

Dự án Đường kết nối từ Tỉnh lộ 911 đến hàng rào Công ty TNHH TM và SX Bảo Tiên, xã Song Lộc, huyện Châu Thành: Đã chi trả 14/15 hộ với số tiền là 5.786.227.426 đồng. Số hộ chưa nhận tiền là 01 hộ (hộ chưa nhận tiền bồi thường nhưng thông nhất bàn giao mặt bằng thực hiện dự án).

Dự án Đường kết nối cầu Chong Văng - Quốc lộ 54, huyện Cầu ngang, Châu Thành: Hiện đã hoàn thành công tác chi trả và báo cáo Chủ đầu tư bàn giao mặt bằng.

Dự án Đường tỉnh 915B giai đoạn 2: Tính đến nay đã chi trả được 110/190 hộ với tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là 13.881.660.175 đồng các hộ đủ điều kiện. Còn các hộ do ảnh hưởng từ giai đoạn 1 chờ chủ trương của UBND tỉnh. Hiện đang tiếp tục phối hợp tỉnh để bổ sung phương án.

Xuất tuyến trạm biến áp 220kV Trà Vinh 2 (đầu nối đường dây Vũng Liêm - Long Đức): Chi trả đến nay 88 hộ gia đình cá, nhân với tổng số tiền đã chi là 15.399.309.042 đồng. Còn lại 09 hộ chưa nhận tiền bồi thường. Tiếp tục phê duyệt Phương án bổ sung 04 hộ theo chủ trương của tỉnh.

⁽²⁴⁾ Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường nội ô thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành.

⁽²⁵⁾ Đường DM thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành.

⁽²⁶⁾ Dự án Đường kết nối QL53 với Đường cây ăn trái: Chờ chủ trương của tỉnh về giá đất để hoàn thành dự thảo Phương án. Hiện huyện đã yêu cầu Chủ đầu tư bàn giao mốc GPMB để thực hiện lại công tác đo đạc, kê biên.

⁽²⁷⁾ Dự án Cải tạo, nâng cấp đường huyện 10, huyện Châu Thành: Chờ kết quả đo đạc của tỉnh để hoàn thành công tác điều chỉnh các thông báo thu hồi đất. Song song rà soát, triển khai xây dựng lại chứng thư định giá và giá cây trồng. Phần đầu hoàn thành trong tháng 8/2022.

Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV Vũng Liêm -Trà Vinh 2: Chủ đầu tư đã giao được 15/57 mốc nhưng chưa có hồ sơ.

⁽²⁸⁾ Đến ngày 10/6/2022, đã giải ngân 54.047 triệu đồng, đạt 32,78% kế hoạch vốn.

dục, thể thao kỷ niệm các ngày lễ lớn, tổ chức 05/08 giải cấp huyện, tham gia 07 giải cấp tỉnh⁽²⁹⁾.

Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa: Triển khai kế hoạch công tác gia đình năm 2022 và kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022. Quyết định công nhận 04 ấp văn hoá ở các xã: Đa Lộc, Phước Hảo, Hòa Lợi, nâng tổng số ấp văn hóa đến nay 103/103 ấp, đạt 100%; công nhận mới 01 cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa theo Thông tư 08/2014/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch, nâng đến nay có 56/86 cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 23/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định về bảo hiểm cháy nổ bắt buộc tại các di tích. Du lịch cộng đồng Côn Chim phát triển thêm 02 hộ kinh doanh và tổ chức sơ kết công tác du lịch cộng đồng ấp Côn Chim. Trong 06 tháng đầu năm các điểm du lịch trên địa bàn huyện thu hút trên 5.866 lượt khách tham quan, trong đó: điểm du lịch cộng đồng ấp Côn Chim, xã Hoà Minh đón trên 5.400 lượt khách, Làng văn hoá - Du lịch Khmer Nam bộ ấp BaSe A, xã Lương Hoà đón trên 466 lượt khách,...Kêu gọi nhà đầu tư tập đoàn Sun Group khảo sát đầu tư dự án Cáp treo tại các cồn của 02 xã Long Hòa, Hòa Minh.

Xây dựng và phát sóng 84 chương trình thời sự địa phương, 24 chuyên mục (gồm: 607 bản tin tức; 95 bài viết, phóng sự, gương người tốt - việc tốt; 15 thông báo tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết, kỷ niệm các ngày lễ, tết,...); tiếp âm thời sự Đài tiếng nói Việt Nam và thời sự Đài phát thanh Trà Vinh 02 buổi sáng - chiều. Ngoài ra, chọn lọc công tác phát trên sóng Đài phát thanh và truyền hình Trà Vinh 315 bản tin tức, phóng sự, đăng nhiều tin, bài trên các tờ báo Trà Vinh, báo Pháp luật, báo Văn hoá,... Trang thông tin điện tử huyện đưa 194 tin, bài về các hoạt động diễn ra trên địa bàn, tạo mới 03 banner tuyên truyền, đặc biệt tập trung vào nội dung tuyên truyền phòng, chống dịch Covid-19, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; tuyên truyền huyện châu Thành đạt chuẩn huyện nông thôn mới, bầu cử Trưởng Ban nhân dân ấp, khóm nhiệm kỳ 2022-2025 kết hợp bầu thành viên Ban thanh tra nhân dân xã, thị trấn,... phục vụ trung bình 1.288 lượt truy cập mỗi ngày. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức mít tinh phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy; phối hợp Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh tổ chức truyền hình trực tiếp lễ giao nhận quân năm 2022.

10. Giáo dục và đào tạo:

Chỉ đạo triển khai thực hiện năm học 2021-2022 trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19 với nhiều hình thức dạy học linh hoạt như học trực

⁽²⁹⁾ Tổ chức thành công Đại hội TDTT huyện Châu Thành lần thứ VII. Đưa vận động viên tham gia giải Bóng chuyền hơi, bida, cầu long, cờ tướng do tỉnh tổ chức, kết quả đạt 01 giải nhất, 03 giải nhì, 01 giải ba, 01 huy chương vàng, 01 huy chương bạc môn cầu long,..... Đưa vận động viên tham gia thi đấu môn cờ tướng, bơi lội tại đại hội TDTT tỉnh, kết quả đạt 02 huy chương vàng, 05 huy chương bạc, 03 huy chương đồng.

tuyến, học qua truyền hình, học trực tiếp,...đạt hiệu quả⁽³⁰⁾. Thực hiện tốt việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1, lớp 2. Tổ chức rà soát, đảm bảo các điều kiện chuẩn bị thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 3, lớp 7. Kết quả phổ cập giáo dục - xóa mù chữ của huyện được giữ vững và từng bước nâng lên⁽³¹⁾. Hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng và cộng đồng học tập ở các xã, thị trấn luôn được quan tâm chỉ đạo thực hiện đạt hiệu quả. Công tác khuyến học, khuyến tài luôn được đẩy mạnh góp phần giúp học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh nghèo học tốt, nâng cao chất lượng giáo dục và kéo giảm tình hình học sinh bỏ học giữa chừng.

Cơ sở vật chất, kỹ thuật trường học được đầu tư khá khang trang đáp ứng yêu cầu tiêu chí xã, huyện nông thôn mới. Hiện đang triển khai xây dựng các dự án khôi phục học, phòng chức năng các cấp học giai đoạn 2021 – 2025 với tổng kinh phí trên 180 tỷ đồng (riêng năm 2022 được bố trí kinh phí 62 tỷ đồng). Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các ngành, địa phương có liên quan khảo sát, đánh giá kết quả xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Đến nay, số trường đạt chuẩn quốc gia hiện có 14 trường (trong này: 03 Mẫu giáo; 07 trường Tiểu học; 03 trường THCS và 01 trường PT DTNT-THCS).

11. Y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình:

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh cho Nhân dân⁽³²⁾, công tác giám sát dịch tễ, giám sát yếu tố nguy cơ phát hiện sớm các ca mắc tay- chân- miệng, sốt xuất huyết, xử lý triệt để các ổ dịch không để lây lan ra cộng đồng. Xảy ra 12 trường hợp bệnh sốt xuất huyết, giảm 31 ca so với cùng kỳ và 02 trường hợp nhiễm bệnh tay - chân - miệng, giảm 37 ca so với cùng kỳ, không có trường hợp tử vong. Đảm bảo công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện⁽³³⁾. Tiêm chủng đủ liều cho 635 trẻ dưới 1 tuổi, tiêm VAT cho 282 phụ nữ có thai; tỷ suất mất cân bằng giới tính khi sinh là 107 trẻ trai/100 trẻ gái; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,57/1,01%; Giảm tỷ suất sinh 5,77/15,96‰.

12. Chính sách xã hội:

a) Lao động - Thương binh và Xã hội:

⁽³⁰⁾ Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo đạt 88,51%, học sinh tiểu học trong độ tuổi đạt 100%, học sinh trung học cơ sở đạt 98,69%, học sinh trung học phổ thông 86,7%. Tỷ lệ học sinh bỏ học cấp Tiểu học chiếm 0,09%, cấp THCS chiếm 0,11%. Tỷ lệ học sinh Tiểu học hoàn thành chương trình cấp học đạt 99,3%, học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS đạt 99,7%. Tổ chức các kỳ thi, hội thi cấp huyện và tham gia dự thi cấp tỉnh đạt hiệu quả, cụ thể: 594 học sinh cấp 1p THCS đạt kỳ thi học sinh giỏi cấp huyện, học sinh lớp 9 dự thi học sinh giỏi tỉnh đạt 34 giải,...

⁽³¹⁾ Phổ cập xóa mù chữ có 14/14 xã, thị trấn đạt chuẩn mức độ 2. Có 14/14 xã, thị trấn đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ 5 tuổi; 14/14 xã, thị trấn đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3, Huyện được công nhận đạt chuẩn PCGD TH mức độ 3; 14/14 xã, thị trấn đạt chuẩn PCGDTHCS đạt mức độ 3; Huyện được công nhận đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3; 14/14 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập bậc trung học. Tổng số xã, thị trấn đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2: 14/14, tỉ lệ 100%.

⁽³²⁾ Trung tâm Y tế huyện đã khôi phục chức năng khám, chữa bệnh cho người dân trên địa bàn. Tổng số lượt khám bệnh: 39.510/90.000 lượt, đạt 43,90%KH; Số bệnh nhân điều trị nội trú: 778/2.700 lượt, đạt 28,81%KH.

⁽³³⁾ Phát thanh tuyên truyền bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân, “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022 tại trạm Y tế các xã, thị trấn, với 600 lượt phát, mỗi lượt phát 10 phút. Treo 08 băng rol tuyên truyền bảo đảm an toàn thực phẩm. Nhận và cấp phát 1.880 tờ rơi tuyên truyền về an toàn thực phẩm.

Phối hợp với các Sở, ngành tỉnh thăm và tặng quà cho 3.011 đối tượng chính sách nhân dịp lễ, Tết Nguyên đán số tiền 1.519,5 triệu đồng⁽³⁴⁾. Thực hiện chi trả kịp thời trợ cấp hàng tháng cho đối tượng chính sách người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội, với số tiền 26.739 triệu đồng. Triển khai xây dựng đến nay hoàn thành và cấp kinh phí 97/100 căn nhà tình nghĩa với số tiền 4.850 triệu đồng; tổ chức bàn giao 79/97 căn nhà tình nghĩa (do Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam hỗ trợ).

Công tác bảo trợ xã hội: Ban hành quyết định trợ cấp hàng tháng cho 27 đối tượng mới, điều chỉnh trợ cấp bảo trợ xã hội 09 đối tượng và quyết định thôi hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội 69 đối tượng đã từ trần; quyết định hỗ trợ kinh phí mai táng phí 32 đối tượng⁽³⁵⁾.

Doanh số cho vay của Phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện 93 tỷ đồng, với 3.600 lượt hộ vay, nâng tổng dư nợ 442 tỷ đồng, với 18.250 hộ vay. Phối hợp với các cơ sở, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tư vấn giới thiệu việc làm, giải quyết việc làm mới cho 2.073 lao động, đạt 52,03% KH; xuất khẩu lao động 50 lao động đi các nước Nhật Bản, Đài Loan,... đạt 41,67% KH.

b) Bảo hiểm xã hội:

Tổng thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp 86.220 triệu đồng; tổng chi 51.470 triệu đồng. Đến nay, toàn huyện có 107.316/144.040 người tham gia bảo hiểm y tế, đạt 74,5%. Số người tham gia bảo hiểm xã hội trong tổng số lao động 14.024 người, đạt 14,97%.

c) Công tác bình đẳng giới:

Tổng kết công tác hoạt động Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2021 và triển khai kế hoạch năm 2022; chương trình công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2022.

d) Công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em:

Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em năm 2022 và giai đoạn 2021-2030. Tổ chức tốt các hoạt động vui chơi cho trẻ em, thăm và tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022; lắp đặt 07 khẩu hiệu truyền thông Tháng hành động vì trẻ em năm 2022 trên địa bàn huyện.

đ) Hoạt động của các Hội đặc thù:

⁽³⁴⁾ Bên cạnh đó, cấp tiền hỗ trợ vui xuân đón Nhâm Dần năm 2022 cho 2.332 hộ cận nghèo, với số tiền 699,600 triệu đồng (100% hộ cận nghèo có quà tết, mỗi phần 300.000đ). Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Trà Vinh vận động tặng 114 hộ cận nghèo, mỗi phần từ 300.000 đồng - 400.000 đồng. Tổ chức thăm viếng 50 gia đình chính sách, Bà Mẹ VNAH, Thương binh, bệnh binh,... dịp lễ 30/4 (trong đó kinh phí của tỉnh thăm 40 gia đình, số tiền 40.000.000 đồng; kinh phí của huyện thăm 10 gia đình, số tiền 5.000.000 đồng). Tổ chức tặng quà của Quỹ Thiện tâm - Tập Đoàn Vingroup đối với 10 thương, bệnh binh nặng từ 81% trở lên với số tiền 150.000.000 đồng (mỗi suất 15.000.000 đồng).

⁽³⁵⁾ Đề nghị về trên mua bảo hiểm y tế cho 44 đối tượng và giải quyết mai táng phí 12 đối tượng theo Quyết định 62, 49 của Thủ tướng Chính phủ. Đưa 02 đối tượng vào Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh.

Các cấp Hội trong huyện đã vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ kinh phí nhằm huy động công tác cứu trợ khẩn cấp, trợ giúp nhân đạo, cứu trợ xã hội và chăm sóc sức khỏe nhân dân với tổng trị giá trên 5.824 triệu đồng⁽³⁶⁾. Thực hiện tốt vận động dự án “Ngân hàng bò”⁽³⁷⁾. Vận động hiến máu nhân đạo 297 đơn vị máu, đạt 14% so kế hoạch.

13. Công tác dân tộc, tôn giáo:

Chỉ đạo tổ chức tốt các hoạt động mừng tết cổ truyền, lễ hội của đồng bào Khmer trên địa bàn đảm bảo ý nghĩa và an toàn phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

Thực hiện chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc, chính sách dân tộc, tôn giáo và chính sách khác của Đảng và Nhà nước được các cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm thực hiện tốt⁽³⁸⁾. Cấp 8.210 ấn phẩm báo chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 09/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

14. Quốc phòng, an ninh:

Chỉ đạo duy trì và thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu từ huyện đến các xã, thị trấn, đồng thời phối hợp với công an tổ chức tuần tra kiểm soát trên địa bàn 586 cuộc có 2.344 lượt cán bộ tham gia. Xây dựng và triển khai Kế hoạch bảo vệ tốt các ngày lễ, tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022, ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, huấn luyện lực lượng, đảm bảo an toàn phòng, chống dịch bệnh Covid-19,... Tổ chức thành công Hội thao Trung đội Dân quân cơ động cấp huyện năm 2022.

Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác quân sự quốc phòng địa phương năm 2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022; thực hiện tốt công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ theo kế hoạch, kết quả giao quân đạt chỉ tiêu trên giao 159/159 tân binh, đạt 100%, tiến hành tổng kết công tác tuyển quân năm 2022; đồng thời, đón 132 quân nhân xuất ngũ đăng ký vào ngạch dự bị. Xây dựng lực lượng dân quân thường trực đạt theo kế hoạch, đăng ký tuổi 17 cấp huyện 940 thanh niên. Tiếp nhận 04 hồ sơ và khám sức khỏe nguồn tuyển sinh Quân sự năm 2022.

Chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm kéo giảm tội phạm và tệ nạn xã hội. Xảy ra 08 vụ phạm tội về trật tự xã hội và 01 vụ phạm tội về kinh tế, đã làm rõ 09/09 vụ, xử lý 13 đối tượng. Ngoài ra, phát hiện và xử lý 41 vụ với

⁽³⁶⁾ Hội Chữ thập đỏ huyện, vận động các mạnh thường quân, nhà hảo tâm trong và ngoài huyện tặng quà cho các đối tượng là hộ nghèo, hộ khó khăn, trị giá 3.511 triệu đồng; Hội Khuyến học vận động tiền mặt và hiện vật với tổng trị giá 1.665 triệu đồng để hỗ trợ, đỡ đầu cho học sinh nghèo,... Hội bảo trợ người khuyết tật và nạn nhân chất độc da cam Dioxin vận động ủng hộ tiền mặt và hiện vật với tổng trị giá 648 triệu đồng để giúp đỡ cho 899 lượt hộ nghèo, người khuyết tật, người khiếm thị, nạn nhân da cam, bệnh nhân nghèo và trẻ mồ côi có hoàn cảnh khó khăn,...

⁽³⁷⁾ Tập đoàn Vingroup hỗ trợ 40 con bê giống sinh sản cho hộ nghèo (*Phước Hào 10 con, Hoà Thuận 20 con, Long Hoà 10 con*), đến nay sinh sản 17 con bê, đã chuyển giao cho 17 hộ đợt II; tuy nhiên, do dịch bệnh đã làm chết 19 con, hiện đàn bò còn 38 con.

⁽³⁸⁾ Tổ chức các Đoàn thăm hỏi, tặng quà 17 điểm chùa phật giáo Nam tông Khmer và Hội đoàn kết sư sãi yêu nước huyện, 09 cán bộ Khmer hưu trí và 64 gia đình chính sách khmer trên địa bàn huyện, với số tiền trên 59 triệu đồng. Đồng thời, phối hợp với các Đoàn của Ủy ban Dân tộc, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thăm viếng, tặng quà chúc mừng Chôl Chnam Thmây năm 2022 ở các điểm chùa phật giáo Nam tông Khmer, gia đình chính sách, gia đình cán bộ hưu trí là người dân tộc Khmer, các chức sắc, người có uy tín trên địa bàn huyện, với số tiền trên 100 triệu đồng.

169 đối tượng cờ bạc ăn tiền; kiểm tra phát hiện 06 vụ với 07 đối tượng tàng trữ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, 05 điểm sử dụng trái phép chất ma túy, 42 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy; xử phạt hành chính 62 đối tượng với số tiền 84,750 triệu đồng.

Thu nhận 37.251 hồ sơ Căn cước công dân có gắn chip điện tử. Kiểm tra thẩm định và cấp mới 07 giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự. Kiểm tra 148 cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự.

Tuần tra kiểm soát an toàn giao thông được 758 cuộc, kết quả qua tuần tra nhắc nhở 444 trường hợp, lập biên bản 895 trường hợp vi phạm, tạm giữ 482 phương tiện, 475 giấy tờ các loại; xử phạt 779 trường hợp, số tiền 1.196,377 triệu đồng, tước có thời hạn 45 giấy phép lái xe.

Tổ chức tuyên truyền các văn bản có liên quan đến an ninh trật tự và các thông tin, thủ đoạn của các loại tội phạm được 164 cuộc, có 3.677 lượt người dự. Kiện toàn các CLB trên địa bàn, nhân rộng 03 CLB “Nông dân 03 tốt”; 01 CLB “Phát hiện, tố giác, vây bắt tội phạm”, 01 CLB “*Địa bàn không có ma túy*”, 01 CLB “*3 tốt, 3 giảm*”. Triển khai 100% xã, thị trấn, trường học, cơ quan, doanh nghiệp đăng ký phân đấu đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự theo Thông tư 124/TT-BCA của Bộ Công an và xây dựng xã vững mạnh về quốc phòng, an ninh; đạt tiêu chí số 19 về an ninh, trật tự.

Thực hiện Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030, đã thực hiện có hiệu quả danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 (25 dịch vụ công thiết yếu), thu thập và cập nhật vào dữ liệu dân cư 178.838 công dân trên địa bàn, rà soát dữ liệu tiêm chủng Vắc xin trên địa bàn 57.397/57.397 đạt 100%, tổ chức cấp Căn cước công dân đến nay 119.701/146.035 nhân khẩu đạt 82%.

15. Tổ chức bộ máy - cải cách hành chính:

1. Tổ chức bộ máy - cải cách hành chính:

Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức, bộ máy; cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã và các quy định về chế độ, chính sách tiền lương đảm bảo đúng quy định⁽³⁹⁾; lập danh sách cử

⁽³⁹⁾ Về tổ chức: tách Văn phòng cấp ủy và Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện thành 02 Văn phòng: Văn phòng Huyện ủy, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện (vào tháng 01/2022 theo Quyết định số 487-QĐ/HU ngày 22/9/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy kết thúc việc thực hiện mô hình thí điểm Văn phòng cấp ủy và Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành); Rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của 04 cơ quan, tổ chức hành chính và 01 đơn vị sự nghiệp công lập gồm: Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Thanh tra huyện; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Châu Thành

Về công tác cán bộ: Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức lãnh đạo, quản lý 04 trường hợp (bổ nhiệm 03, bổ nhiệm lại 01); điều động, bổ nhiệm 01 viên chức quản lý; kéo dài thời gian giữ chức vụ quản lý cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu 01 viên chức; Bổ nhiệm công chức phụ trách Trưởng ban Ban Tiếp công dân 01 trường hợp; Phê chuẩn kết quả bầu miễn nhiệm và bầu bổ sung Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã Long Hòa, Phước Hào, thị trấn Châu Thành và Hưng Mỹ, nhiệm kỳ 2021 – 2026, gồm 07 trường hợp (miễn nhiệm 01 Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch; bầu bổ sung 01 Chủ tịch, 04 Phó Chủ tịch); Quyết định giao quyền Chủ tịch UBND xã Hòa Thuận, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Quyết định giao quyền Chủ tịch UBND xã Lương Hòa, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Quyết định miễn nhiệm chức danh chính trị

04 công chức cấp xã tham gia xét tuyển văn bằng hai trình độ đại học Quản lý tài nguyên và môi trường và 222 cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách tham gia các lớp bồi dưỡng.

Tổ chức triển khai thực hiện tốt phong trào thi đua trên địa bàn huyện, quyết định tặng Giấy khen cho 06 tập thể và 06 cá nhân, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho 35 tập thể và 178 cá nhân đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2021; tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho 44 cá nhân đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2021 và khen thưởng kịp thời cho 106 tập thể, 309 cá nhân có thành tích tiêu biểu trong các phong trào trên địa bàn huyện.

Chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính theo quy định, trong 6 tháng đã tiếp nhận hồ sơ đất đai tăng đột biến, tính đến ngày 28/6/2022 tiếp nhận 22.464 hồ sơ tăng 30% so cùng kỳ (đã giải quyết 19.466 hồ sơ), tiếp nhận 03 trường hợp khiếu nại về chuyên mục đích sử dụng đất, UBND huyện đã chỉ đạo giải quyết dứt điểm. Triển khai Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 và Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện. Tăng cường công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và giải quyết thủ tục hành chính đã tạo nên những hiệu ứng tích cực từ tổ chức và người dân đối với các quy định hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý hành chính nhà nước. Tổ chức kiểm tra công vụ đột xuất 03 xã Nguyệt Hóa, Song Lộc, Thanh Mỹ.

* Về công tác bầu cử: Tổ chức thành công cuộc bầu cử bầu cử Trưởng ban nhân dân ấp, khóm nhiệm kỳ 2022-2025 kết hợp bầu thành viên Ban thanh tra nhân dân xã, thị trấn trên địa bàn huyện bảo đảm an toàn, đúng thành phần và cơ cấu;

viên Ban chỉ huy quân sự xã 02 trường hợp; Bổ nhiệm chức danh chính trị viên Ban chỉ huy quân sự xã 02 trường hợp; Quyết định phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức, số lượng người làm việc của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Châu Thành; Ban hành Tờ trình Chủ tịch UBND huyện trình HĐND huyện miễn nhiệm và bầu bổ sung Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện nhiệm kỳ 2021 - 2026, gồm 02 trường hợp; Tờ trình xin chủ trương Sở Nội vụ về việc tiếp nhận Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai huyện Châu Thành thành công chức làm việc tại Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Thành, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Thành; công văn phân công thực hiện nhiệm vụ Trưởng phòng Phòng Tư Pháp huyện; Quyết định tuyển dụng 26 giáo viên đã trúng tuyển kỳ xét tuyển giáo viên mầm non, phổ thông năm 2021; quyết định bổ nhiệm Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã 02 trường hợp đã trúng tuyển kỳ xét tuyển công chức cấp xã năm 2021; Thành lập Hội đồng xét tuyển giáo viên mầm non, phổ thông năm 2022 và các Ban giúp việc của Hội đồng; Quyết định tiếp nhận 02 cán bộ cấp xã vào làm công chức cấp xã; điều động 15 công chức (công chức ngành huyện 02, công chức cấp xã 13); Thông báo về việc được nghỉ hưu và hưởng chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định 05 trường hợp viên chức quản lý; quyết định nghỉ hưu đối với 02 trường hợp viên chức quản lý; Quyết định tiếp nhận, bổ nhiệm 01 Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã Mỹ Chánh; quyết định cho 04 công chức cấp xã thôi việc theo nguyện vọng; Phê duyệt kết quả kiểm tra, sát hạch khắc phục sai phạm trong công tác tuyển dụng công chức cấp xã, gồm 33 trường hợp; Phê duyệt kết quả kiểm tra, sát hạch khắc phục sai phạm trong công tác tuyển dụng viên chức gồm 293 trường hợp; trình tỉnh tham gia khắc phục trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, gồm 29 trường hợp; công văn thống nhất Đảng ủy, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã được nghỉ việc theo nguyện vọng, gồm 04 trường hợp; công văn trao đổi ý kiến đến Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh về việc thống nhất tiếp nhận 01 viên chức ngoài tỉnh chuyển công tác theo nguyện vọng về Trường Tiểu học Long Hòa huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh; thông báo kết quả thẩm định đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức năm 2021, gồm 1.871 trường hợp;

Lương: Được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận 01 trường hợp từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp; Quyết định công nhận công chức hoàn thành thời gian tập sự 12 tháng 01 trường hợp; quyết định nâng lương của 302 trường hợp (trong này, nâng lương thường xuyên đối với công chức 207 trường hợp; nâng lương trước hạn đối với 40 trường hợp; vượt khung 54 trường hợp); Nâng phụ cấp thâm niên 737 trường hợp (Ban Chỉ huy quân sự xã 09; nhà giáo 728); Quyết định bổ nhiệm ngạch chuyên viên đối với 02 cán bộ cấp xã; Xếp lương đối với 01 cán bộ chuyên trách cấp xã; Bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với cán bộ, công chức cấp xã 9 trường hợp; Phụ cấp trách nhiệm (công tác đội) 01 trường hợp.

kết quả có 108 người trúng cử trường ban nhân dân ấp, khóm, 124 người trúng cử thành viên Ban thanh tra nhân dân xã, thị trấn.

16. Công tác thanh tra, tiếp công dân, tư pháp:

16.1. Công tác thanh tra, tiếp công dân:

Tiếp công dân 478 cuộc với 478 lượt người (tăng 48 cuộc so cùng kỳ). Tiếp nhận 54 đơn (nhận mới 40 đơn, tồn chuyển sang 14 đơn); đơn đủ điều kiện xử lý 53/54 đơn gồm: Khiếu nại 07, tố cáo 05, kiến nghị phản ánh 22, tranh chấp dân sự 19 đơn; đã giải quyết 35/53 đơn, đạt 66,04%.

Thực hiện Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; đến nay có 71/71 cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện hoàn thành việc kê khai tài sản 2021 và thực hiện công khai Bảng kê khai tài sản đúng theo quy định.

16.2. Công tác tư pháp:

Tổ chức triển khai các Luật có hiệu lực năm 2022; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật 407 cuộc (tăng 134 cuộc so với cùng kỳ), có 17.560 lượt người dự. Triển khai Kế hoạch xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn huyện năm 2022. Công tác hòa giải ở cơ sở tiếp nhận, đưa ra hòa giải 104 vụ, hòa giải thành 82 vụ (đạt 78,84%).

Công tác đăng ký và quản lý hộ tịch thực hiện tốt, giải quyết đúng hạn 3.925 trường hợp⁽⁴⁰⁾. Chứng thực bản sao 35.331 bản; chứng nhận chữ ký người dịch 190 việc, chứng thực chữ ký trong giấy tờ văn bản 3.724 việc; hợp đồng giao dịch 3.856 trường hợp.

16.3. Công tác thi hành án dân sự:

Tổng số thụ lý đến nay 2.283 việc, trong đó: Kỳ trước chuyển sang 1.332 việc, thụ lý mới 951 việc, đã ủy thác 17 việc, số việc còn phải thi hành 2.266 việc; qua phân loại có 1.739 việc đủ điều kiện giải quyết, kết quả đã giải quyết xong 659 việc, đạt 37,9%, tổng giá trị tài sản đã giải quyết xong 15.907,475 triệu đồng; chuyển kỳ sau 1.080 việc.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ:

Trong những tháng đầu năm, huyện đã tập trung thực hiện linh hoạt, hiệu quả các giải pháp phục hồi, phát triển kinh tế, tổng giá trị sản xuất tăng 9,84% so với cùng kỳ, huy động vốn toàn xã hội đạt kết quả tích cực; tổ chức thành công lễ công bố huyện đạt chuẩn nông thôn mới, tích cực triển khai thực hiện tốt công tác kiểm tra, hỗ trợ xây dựng nông thôn mới nâng cao; phòng, chống dịch bệnh trên người, cây trồng, vật nuôi và động vật thủy sản được quan tâm; đẩy nhanh được tiến độ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư các công trình, thu ngân sách và phát triển doanh nghiệp; quan tâm chỉ đạo có hiệu quả lĩnh vực khoa học, công nghệ, xây dựng sản phẩm OCOP, tập trung thực hiện tốt công tác cải thiện cảnh quan môi trường, trồng hoa các tuyến đường, thu gom rác thải nhằm góp

⁽⁴⁰⁾ Cấp huyện: 256 trường hợp về hộ tịch. Cấp cơ sở 3.669 trường hợp.

phần đảm bảo môi trường xanh - sạch - đẹp, công tác chăm lo cho gia đình chính sách, người có công, hộ nghèo, cận nghèo; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định; công tác cải cách hành chính, lĩnh vực tư pháp được quan tâm thực hiện đạt nhiều kết quả.

*** Nguyên nhân ưu điểm:**

Các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đáp ứng yêu cầu phát triển và nguyện vọng của nhân dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội. Sự quan tâm chỉ đạo của UBND tỉnh, sự hỗ trợ của các Sở, ban, ngành tỉnh, sự lãnh đạo của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện. Trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện đã kịp thời cụ thể hóa Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quan tâm toàn diện đến các lĩnh vực, song có xác định những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ nhằm huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, đảm bảo thực hiện đạt chỉ tiêu Nghị quyết, kế hoạch đề ra.

Tuy nhiên, trong thực hiện vẫn còn một số tồn tại hạn chế như: trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chưa thực hiện được việc hỗ trợ các chính sách tái cơ cấu ngành nông nghiệp; việc điều hành vận động tiêm vắc xin phòng, chống dịch bệnh COVID-19 có lúc, có nơi chưa đạt yêu cầu nhất là việc vận động người dân tham gia tiêm mũi 3,4; công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư ở một số công trình tiền độ còn chậm; triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng bãi rác cụm xã Long Hòa - Hòa Minh và bổ sung hạng mục Lò đốt rác thải sinh hoạt, công suất 500kg/giờ (dự án) đến nay gặp khó khăn, chưa vận động được người dân ấp Hai Thủ xã Long Hòa thống nhất để xây dựng; công tác thực hiện giải quyết thủ tục hành chính nhất là trong lĩnh vực đất đai còn trễ hạn, các chỉ số PCI, PAPI, SIPAS, Par Index năm 2021 chậm cải thiện, chỉ số PCI được đánh giá ở mức thấp.

*** Nguyên nhân hạn chế:**

Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 trong những tháng đầu năm; đồng thời, giá cả vật tư nông nghiệp, xăng, dầu tăng cao; giá các sản phẩm nông sản, thủy sản không ổn định, thời tiết diễn biến bất thường, gây khó khăn cho người sản xuất; việc khảo sát và đăng ký nhu cầu hỗ trợ của người dân đối với chính sách hỗ trợ tái cơ cấu ngành nông nghiệp, một số địa phương thực hiện chưa chặt chẽ, một số cán bộ chưa nắm vững nội dung của chính sách sách hỗ trợ tái cơ cấu ngành nông nghiệp; một số dự án đầu tư trên địa bàn huyện phải điều chỉnh quy mô, điều chỉnh tuyến nên việc bồi thường, hỗ trợ tái định cư chậm. Trong 6 tháng đầu năm việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ, thủ tục về đất đai tăng đột biến nhất là khi các cơ quan chuyên môn lấy ý kiến nhân dân về việc sáp nhập một số xã, ấp của huyện vào thành phố Trà Vinh, trong khi nhân sự, biên chế chưa được bố trí đủ để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao, dẫn đến chậm trễ trong việc giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân. Một số ngành huyện và địa phương chưa có sự quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện vai trò tham mưu, đề xuất thuộc lĩnh vực ngành, đơn vị, địa phương phụ trách.

PHẦN II

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT:

- Tiếp tục huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án; phát huy vai trò kinh tế biển, kinh tế tập thể; tập trung xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu gắn với đô thị hóa. Tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường; phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; nâng cao chất lượng ngành y tế, giáo dục; tiếp tục tuyên truyền nâng cao ý thức cộng đồng trong phòng chống dịch bệnh, nhất là dịch covid-19; Chủ động thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận cao trong xã hội.

- Đảm bảo giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức,...

III. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU:

1 Kinh tế

- (1) Giá trị sản xuất tăng từ 10% trở lên so với năm 2022.
- (2) Thu nhập bình quân đầu người 62 triệu đồng/người/năm.
- (3) Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 3.820 tỷ đồng.
- (4) Thu nội địa 116,48 tỷ đồng, tăng 12% so với dự toán năm 2022.
- (5) Phát triển mới 70 doanh nghiệp.

2. Các chỉ tiêu xã hội:

(6) Giữ vững huyện Châu Thành đạt chuẩn huyện nông thôn mới; xã Mỹ Chánh đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

(7) Tỷ trọng lao động: Trong nông nghiệp còn 36% trong tổng lao động xã hội; trong công nghiệp - xây dựng đạt 64%.

(8) Tỷ lệ học sinh học đi học trong độ tuổi, trong đó: Mẫu giáo 82,50%, tiểu học 99,60%, trung học cơ sở 98,72%; trung học phổ thông 80%. Tổng số học sinh đầu năm học 27.750 học sinh; trong đó: Mẫu giáo 5.500, tiểu học 12.000, trung học cơ sở 7.600, trung học phổ thông 2.650 học sinh.

(9) Tỷ lệ hộ nghèo giảm (*Theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều*) 0,63%. Trong đó, vùng đồng bào dân tộc Khmer giảm 0,81% so với tổng số hộ Khmer.

(10) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt từ 73% trở lên, có văn bằng chứng chỉ 33,51%; tổng số lao động đang làm việc 94.191 người; tạo việc làm tăng thêm 3.985 người; số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 120 người.

(11) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng (cân nặng theo tuổi) giảm xuống còn 6,10%; tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi 2,40 %; tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi 3,10 %. Có 13 xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em; tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em 92,8%.

(12) Có 42,67 giường bệnh/vạn dân (không tính giường bệnh trạm y tế xã); 9,6 bác sỹ/vạn dân; tỷ lệ trạm y tế xã, thị trấn có bác sỹ làm việc 100%.

(13) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 96% trở lên; tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội trong tổng số lao động 18%; trong đó, tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện 5%.

(14) Tỷ lệ hộ sử dụng điện đạt 99,72% trở lên.

3. Chỉ tiêu môi trường:

(15) Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý đạt 100%. Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường được xử lý đạt 99,6%, *trong đó tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 100%*.

(16) Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom đạt 99%.

(17) Tỷ lệ chất thải rắn y tế được xử lý đạt 100%.

(18) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 1,8% diện tích tự nhiên.

(19) Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99,9%.

(20) Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch: Khu vực thành thị đạt 98,2%; khu vực nông thôn đạt 77,66%.

4. Các chỉ tiêu quốc phòng, an ninh

(21) Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

(22) Có trên 95% cơ quan, đơn vị; trên 95% xã, thị trấn an toàn về an ninh trật tự; 100% xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng, an ninh.

IV. CÁC ĐỊNH HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

1. Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, tạo động lực tăng trưởng nhanh, bền vững

1.1. Phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản và kinh tế nông thôn: Phân đầu giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản tăng 3,4% so với năm 2022.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả tái cơ cấu ngành nông nghiệp; cơ cấu lại sản xuất theo từng tiểu vùng nhằm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của mỗi vùng và của từng địa phương. Thu hút, khuyến khích phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch, ứng dụng công nghệ cao; nâng cao chất lượng nông sản, xây dựng chuỗi liên kết sản xuất, chuỗi giá trị, thương hiệu, cùng cố phát triển kinh tế hợp tác, hợp tác xã (*liên kết các tổ hợp tác, liên kết giữa các hợp tác xã, dẫn đến hoàn thành liên kết giữa hợp tác xã - nông dân - doanh nghiệp - thị trường*). Tập trung chỉ đạo các xã phải xác định và xây dựng sản phẩm chủ lực (OCOP), triển khai kế hoạch vận động doanh nghiệp, hộ kinh doanh đăng ký nhãn hiệu sản phẩm đúng quy trình. Phát triển vùng quy hoạch sản xuất lúa chất lượng cao, vùng trồng màu

chuyên canh,... Cùng cố, nâng cao hiệu quả các cánh đồng lớn đã có, lựa chọn xây dựng thêm nhiều mô hình cánh đồng lớn trong trồng trọt, nuôi thủy sản, có mục tiêu, định hướng tốt để hình thành các vùng chuyên canh.

Phát triển chăn nuôi với quy mô hợp lý; khuyến khích phát triển chăn nuôi trang trại, gia trại, ứng dụng công nghệ cao; thực hiện tốt việc chuyên giao ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong chăn nuôi, nhất là chú trọng nâng cao chất lượng đàn vật nuôi, tăng cường công tác thú y cơ sở, kiểm soát nguy cơ ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi; chủ động phòng, chống dịch bệnh.

Phát triển thủy sản theo hướng sản xuất bền vững, bảo vệ môi trường; đa dạng hóa đối tượng nuôi để khai thác cơ hội thị trường; khuyến khích nuôi công nghiệp, bán công nghiệp, áp dụng công nghệ cao, quy trình thực hành sản xuất tốt (GAP); ưu tiên đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng các vùng nuôi thâm canh. Quản lý chặt chẽ việc xử lý ao hồ ra môi trường, lịch thời vụ,...và tình hình kinh doanh thuốc, hóa chất, chế phẩm sinh học, thức ăn dùng trong nuôi trồng thủy sản.

Chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống thiên tai, hạn hán, xâm nhập mặn; gia cố hệ thống đê bao chống triều cường, các công đầu mối ngăn mặn, trữ ngọt, bảo vệ sản xuất. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ của Trung ương và của tỉnh đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn.

Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý, bảo vệ tốt diện tích rừng phòng hộ các xã Hưng Mỹ, Hòa Minh, Long Hòa và cây tự nhiên cặp tuyến sông Cổ Chiên, cây phân tán trên các tuyến đê chống xói mòn, sạt lở; tăng tỷ lệ che phủ rừng lên 1,8% so với diện tích tự nhiên.

Tổ chức lại sản xuất để phát triển kinh tế nông thôn, giải quyết tình trạng thiếu việc làm, từng bước nâng cao thu nhập cho dân cư nông thôn. Chú trọng phát triển các loại hình kinh tế ở nông thôn mà nông dân có điều kiện tham gia và tổ chức như: Du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp trải nghiệm, thành lập THT, HTX, kinh tế trang trại...Mời gọi, thu hút doanh nghiệp, nhà đầu tư phát triển lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, tăng thu nhập và giảm nghèo; hình thành hệ thống các điểm kết nối, xúc tiến tiêu thụ, xuất khẩu sản phẩm, các chợ đầu mối để tiêu thụ nông sản.

1.2. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; tranh thủ các nguồn vốn đầu tư của Trung ương, của tỉnh, vốn lồng ghép các chương trình, dự án triển khai trên địa bàn huyện để đẩy mạnh công tác xây dựng nông thôn mới; thu hút mời gọi đầu tư, tranh thủ các nguồn lực để phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm theo các tiêu chí đã được quy hoạch nhằm phát huy hiệu quả đầu tư.

Tích cực tuyên truyền, vận động, triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp xây dựng nông thôn mới. Nâng cao chất lượng các tiêu chí xã, huyện nông thôn mới, đến cuối năm 2023 có thêm 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (xã Mỹ Chánh); giữ vững huyện nông thôn mới. Thường xuyên rà soát từng tiêu chí, chú trọng các tiêu chí thiếu tính bền vững, tập trung dồn sức và nguồn lực để nâng cao chất lượng xã, huyện nông thôn mới về mọi mặt.

1.3. Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp:

Phân đầu giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tăng 14,10% so với năm 2022. Tăng cường công tác xúc tiến mời gọi đầu tư các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh đến đầu tư trên địa bàn huyện, nhất là các dự án chế biến nông - thủy sản, công nghiệp cơ khí phục vụ nông - ngư nghiệp...; đồng thời, xúc tiến tranh thủ tình cho chủ trương triển khai công tác chuẩn bị đầu tư cho cụm công nghiệp Bà Trầm. Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp và cơ sở trên địa bàn hoạt động, góp phần tăng nhanh giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và giải quyết việc làm.

Tăng cường công tác khuyến công nhằm khuyến khích cơ sở, doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị và mở rộng sản xuất, kinh doanh để tạo ra sản phẩm có giá trị gia tăng cao, nâng cao năng xuất và chất lượng sản phẩm.

Tập trung phát triển lưới điện phục vụ sản xuất và sinh hoạt, đặt biệt là phục vụ sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, vùng nuôi thủy sản tập trung, vùng trồng màu theo kế hoạch chuyển đổi cơ cấu sản xuất; phối hợp với ngành điện triển khai thực hiện tốt các dự án phát triển điện trên địa bàn. Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý xây dựng nhà ở và quản lý trật tự đô thị theo hướng văn minh.

1.4. Phát triển thương mại - dịch vụ, khoa học - công nghệ:

Phân đầu giá trị sản xuất thương mại, dịch vụ tăng 14,60% so với năm 2022. Tạo điều kiện thuận lợi đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ và hoạt động thương mại trên địa bàn huyện, phát triển đa dạng các ngành dịch vụ du lịch, dịch vụ phục vụ sản xuất nông, ngư nghiệp, công nghiệp như: Thu hoạch, bảo quản hàng nông sản, xăng, dầu, vật tư, phân bón,... Tăng cường quản lý thị trường; đẩy mạnh công tác phòng, chống gian lận thương mại. Phát huy hiệu quả việc chuyên đổi mô hình quản lý chợ, tiếp tục kêu gọi doanh nghiệp đầu tư xây dựng chợ thị trấn Châu Thành, đẩy mạnh phát triển các chợ nông thôn trên địa bàn, sắp xếp, chỉnh trang mặt bằng kinh doanh, mua bán đối với các chợ theo hướng xây dựng chợ văn minh; đồng thời, đẩy mạnh các hoạt động đưa hàng Việt về nông thôn, khuyến khích xây dựng các cửa hàng nông sản sạch bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Xây dựng các hợp tác xã thương mại, dịch vụ với hình thức quy mô phù hợp.

Tăng cường triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ trong sản xuất, tiếp tục công tác tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, nhằm giúp người dân kịp thời nắm bắt và ứng dụng kỹ thuật vào sản xuất làm tăng sản lượng - chất lượng - hiệu quả trong lĩnh vực công nghiệp, trồng trọt, chăn nuôi,... từ khâu sản xuất đến chế biến, bảo quản sản phẩm gắn với vệ sinh an toàn thực phẩm, tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu hàng hóa, sản phẩm trên địa bàn. Thực hiện tốt công tác kiểm tra đo lường, chất lượng, sản phẩm hàng hóa, góp phần bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng theo pháp luật quy định.

1.5. Tài chính - ngân hàng:

Thực hiện tốt các chính sách khai thác các nguồn thu trên địa bàn; tăng cường công tác kiểm tra chống thất thu thuế, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, nợ thuế,... Phân đầu thu đạt và vượt chỉ tiêu. Điều hành chặt chẽ chi ngân

sách; tăng cường công tác kiểm tra, thực hiện chế độ quyết toán theo quy định, nhất là quyết toán các dự án đầu tư, không để tồn đọng.

Nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân. Tăng tỷ lệ vốn huy động tại chỗ, tranh thủ nguồn bổ sung của Trung ương, tinh đề tăng dư nợ tín dụng đáp ứng nhu cầu sản xuất. Tiếp tục thực hiện tốt chương trình vốn tín dụng ưu đãi, tạo điều kiện cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ chính sách được tiếp cận các nguồn vốn. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả nguồn vốn dự án đầu tư giải quyết việc làm, chỉ đạo việc thu hồi vốn đến hạn để tái đầu tư.

1.6. Phát triển các loại hình doanh nghiệp, hợp tác xã, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh:

Phân đầu vận động phát triển 70 doanh nghiệp. Thực hiện tốt cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp hoạt động trở lại và mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tháo gỡ khó khăn, giải quyết kịp thời các vấn đề về thủ tục hành chính và lao động. Vận dụng tốt các cơ chế, chính sách để phát triển hợp tác xã và tổ hợp tác; củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động các hợp tác xã, tổ hợp tác hiện có. Tạo điều kiện giúp hộ nông dân, hợp tác xã, tổ hợp tác liên kết với các doanh nghiệp trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

1.7. Xây dựng cơ bản:

Triển khai các công trình, dự án năm 2023; đồng thời, triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo giải ngân nguồn vốn đầu tư công năm 2023 đạt 100% kế hoạch vốn. Tập trung nguồn lực xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với xây dựng và giữ vững huyện nông thôn mới. Thực hiện xã hội hóa, huy động nhiều nguồn lực xã hội đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và cung ứng dịch vụ công.

2. Về phát triển văn hóa - xã hội

2.1. Giáo dục và đào tạo:

Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023, 2023-2024 theo chỉ đạo của tỉnh phù hợp với tình hình địa phương. Thực hiện tốt việc đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra và đánh giá chất lượng giáo dục trong điều kiện thích ứng an toàn phòng, chống dịch bệnh Covid-19; nâng cao đạo đức nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, không có tình trạng vi phạm đạo đức nhà giáo, giải quyết dứt điểm tình trạng khiếu kiện trong đội ngũ giáo viên; tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch nâng trình độ chuẩn được đào tạo cho nhà giáo và cán bộ quản lý năm 2023 và giai đoạn 2021-2025; mở rộng các hoạt động khuyến học, khuyến tài, hạn chế học sinh bỏ học giữa chừng, đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời, hướng tới xã hội học tập. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các trung tâm học tập cộng đồng đáp ứng nhu cầu học tập của người dân. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 6, lớp 7 năm học 2022-2023; chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai chương trình giáo dục

phổ thông đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 6, lớp 7 và lớp 8 năm học 2023-2024. Xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia theo lộ trình kế hoạch giai đoạn 2021-2025. Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc giáo dục đạo đức, lối sống và hình thành kỹ năng sống cho học sinh; ngăn chặn bạo lực học đường và các tệ nạn xã hội xâm nhập trường học. Tăng cường công tác đảm bảo an toàn trường học; xây dựng môi trường văn hóa trong trường học.

2.2. Văn hóa, du lịch, thể thao, thông tin và truyền thanh:

Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ nhân các ngày lễ, sự kiện lớn của đất nước nhằm phục vụ nhu cầu phát triển đời sống tinh thần cho nhân dân. Nâng cao chất lượng phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”; tổ chức tốt Ngày hội Gia đình Việt Nam, Liên hoan Ban vận động ấp, khóm văn hóa; bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa dân tộc.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, triển khai Đề án phát triển du lịch của huyện; kêu gọi đầu tư phát triển ngành du lịch trên cơ sở khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế về du lịch của địa phương; tiếp tục tranh thủ với tỉnh đầu tư phát triển Làng Văn hóa - Du lịch Khmer tại ấp Ba Se A, xã Lương Hòa; tiếp tục tuyên truyền quảng bá hình ảnh và nâng cao chất lượng hoạt động điểm du lịch cộng đồng ấp Cồn Chim, xã Hoà Minh và các khu di tích trên địa bàn huyện, làm cơ sở mời gọi đầu tư phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái,....

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, ưu tiên đầu tư thiết chế văn hóa công cộng nhằm phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí, văn hóa, văn nghệ, tập luyện thể dục thể thao của nhân dân.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông; nâng chất lượng hoạt động truyền thanh, Trang thông tin điện tử huyện và hệ thống truyền thanh cấp xã. Chú trọng công tác nắm bắt thông tin trên mạng internet để định hướng tư tưởng và thẩm mỹ cho nhân dân, nhất là cho thanh niên, thiếu niên.

2.3. Thực hiện chính sách xã hội, dạy nghề, QCVL và giảm nghèo:

Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, giải quyết việc làm; các chính sách đảm bảo an sinh xã hội, chính sách nhà ở cho hộ nghèo, xóa nhà tạm; hoàn chỉnh và phát huy hiệu quả các cụm, tuyến dân cư. Xây dựng kế hoạch cụ thể về đào tạo nghề năm 2023, đặc biệt ưu tiên đào tạo nghề cho thanh niên nông thôn, chú trọng về kỹ năng nghề, ngoại ngữ... chuẩn bị sẵn điều kiện chuyển sang lao động phi nông nghiệp trong nước và xuất khẩu lao động. Nâng cao dân trí tạo sự chuyên biến trong nhận thức của người dân không để trông chờ vào sự giúp đỡ của Nhà nước mà có ý thức tự lực vươn lên thoát nghèo.

Thường xuyên rà soát hộ nghèo, cận nghèo khó khăn về nhà ở, có nhu cầu sửa chữa nhà để hỗ trợ vay vốn cất nhà và vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ nhà ở cho đối tượng khó khăn về nhà ở; giới thiệu, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, có thu nhập, ổn định cuộc sống.

Giải quyết kịp thời chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng; kịp thời chi trả chế độ trợ cấp cho đối tượng chính sách đúng thời gian quy định; hỗ trợ các đối tượng chính sách có đời sống khó khăn và đối tượng chính sách khó khăn về nhà ở. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác chính sách đền ơn đáp nghĩa uống nước nhớ nguồn, nâng cao mức sống người có công, phối hợp vận động các tập thể, cá nhân hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa cho gia đình chính sách. Thực hiện tốt chính sách bảo trợ xã hội, vận động nhân dân tham gia các hoạt động “đền ơn, đáp nghĩa”, ủng hộ, hỗ trợ nạn nhân chất độc da cam/dioxin, người tàn tật, trẻ mồ côi,...

Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, tạo môi trường an toàn, lành mạnh và thân thiện với trẻ em. Tăng cường thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới; thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ nữ.

2.4. Y tế, dân số, kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe nhân dân:

Thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh; triển khai kịp thời có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm ở người, nhất là dịch Covid-19, bệnh sốt xuất huyết, bệnh tay - chân - miệng; quan tâm công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản; tiếp tục củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở. Giữ vững 100% xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia về y tế; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; phát động nhân dân tham gia mua bảo hiểm y tế; đồng thời coi trọng tăng cường các dịch vụ y tế, củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở. Quản lý tốt hành nghề y, dược tư nhân, xử lý nghiêm và kịp thời với các trường hợp vi phạm. Chú trọng công tác phối hợp tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra chất lượng an toàn thực phẩm.

2.5. Công tác dân tộc, tôn giáo:

Đẩy mạnh huy động lòng ghép các nguồn lực triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 và giai đoạn năm 2021-2025. Thực hiện tốt chính sách dân tộc, nhất là các chính sách có liên quan đến giảm nghèo bền vững đối với đồng bào Khmer. Hỗ trợ, tạo điều kiện tổ chức tốt các hoạt động nhân các lễ hội của đồng bào Khmer.

Tăng cường công tác nắm bắt tình hình, sâu sát cơ sở, phát huy vai trò người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo theo quy định của Luật tín ngưỡng, tôn giáo; đồng thời đấu tranh chống những phân tử xấu lợi dụng tôn giáo để hoạt động trái pháp luật ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Tổ chức thăm, chúc mừng chức sắc, chức việc tiêu biểu, tín đồ và các tổ chức tôn giáo nhân các dịp lễ.

3. Về quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu:

Hoàn thành công tác lập kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Châu Thành; công tác thống kê đất đai năm 2022. Thực hiện tốt công tác giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất thuộc thẩm quyền; thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình, dự án trên địa bàn

huyện. Tăng cường thực hiện tốt công tác quản lý đất đai, tài nguyên môi trường; hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu; tăng cường quản lý, xử lý đất công.

Triển khai kế hoạch hành động thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện; tập trung kiểm tra, xử lý các trường hợp khai thác trái phép, không phép tài nguyên khoáng sản.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải thiện cảnh quan môi trường theo Kế hoạch số 01/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chỉ thị số 15-CT/TU, Chỉ thị số 48-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên đất, nước, rừng, khoáng sản phục vụ tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội. Đưa phong trào chống rác thải nhựa lan tỏa sâu rộng ra cộng đồng; xây dựng mới Đề án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện, đồng thời theo dõi vận hành tốt Đề án; xây dựng cảnh quan môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp, các tuyến đường hoa. Triển khai và thực hiện tốt kế hoạch trồng cây xanh trên địa bàn huyện năm 2023. Tổ chức thực hiện tốt việc thu gom và xử lý rác thải, nước thải và chất thải chăn nuôi,... bảo đảm vệ sinh môi trường. Xử lý triệt để các điểm ô nhiễm môi trường. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để giải quyết, hạn chế thấp nhất tình trạng ô nhiễm môi trường đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, làng nghề, chợ và các khu dân cư; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

4. Tổ chức bộ máy, công tác cải cách hành chính; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tư pháp, tiếp dân, xử lý đơn thư

Tiếp tục sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy; thực hiện tốt việc tinh giảm biên chế đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp các cơ quan chuyên thuộc UBND huyện theo Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ; đồng thời, tiếp tục rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền.

Triển khai thực hiện tốt công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện. Đẩy mạnh việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015. Từng bước nâng chất lượng dịch vụ công lên mức độ 3 và 4 nhằm phục vụ tốt cho người dân và doanh nghiệp; đồng thời, triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch khắc phục cải thiện các chỉ số PAR Index, PAPI, SIPAS, DDCI trên địa bàn huyện.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nâng cao ý thức thực hành pháp luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Thực hiện kiên quyết và đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng; tăng cường công tác tư pháp, củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động hòa giải ở cơ sở. Đẩy mạnh công tác phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật.

Thực hiện tốt công tác tiếp dân; giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; tập trung giải quyết các đơn tồn đọng và các

quyết định giải quyết đã có hiệu lực pháp luật. Quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác thi hành án, nhất là số việc có điều kiện thi hành. Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo trong nhân dân.

5. Về quốc phòng, an ninh:

Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đảm bảo đủ biên chế; tổ chức huấn luyện, diễn tập, hội thi, hội thao cho các đối tượng đạt chỉ tiêu. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh theo phân cấp, đối tượng quy định. Quán triệt và thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng các cấp về lãnh đạo nhiệm vụ quốc phòng - quân sự địa phương năm 2023. Hoàn thành công tác tuyển chọn và gọi quân nhân nhập ngũ năm 2023. Tổ chức tốt các hoạt động Tết Quân - Dân năm 2023.

Tăng cường công tác phòng chống vi phạm pháp luật, kiềm chế tội phạm, giảm trọng án, giảm tội phạm tại các địa bàn trọng điểm; xây dựng xã hội an toàn, lành mạnh. Tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh, an toàn thông tin mạng. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia đảm bảo an ninh trật tự, quản lý chặt chẽ địa bàn, đối tượng.

Tập trung đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội. Triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kiềm chế tai nạn giao thông. Tuyên truyền, nâng cao ý thức phòng, chống cháy nổ trong nhân dân, góp phần ổn định trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

Trên đây là tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 trên địa bàn huyện Châu Thành./.

Nơi nhận:

- VP.UBND tỉnh;
- Sở KH và ĐT
- TT.HU, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- Các Phòng, Ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, NCK;
- Lưu: VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Thạch Thị Sa Thy